

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (gọi tắt là *Kết luận số 81-KL/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Tiếp tục quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 và Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; nâng cao trách nhiệm, tạo chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường, nhất quán quan điểm không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần; từng bước chuyển từ bị động ứng phó sang chủ động phòng ngừa, kiểm soát, phục hồi; tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; tăng diện tích và độ che phủ rừng.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 81-KL/TW; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng và triển khai các kế hoạch, đề án, chương trình cụ thể để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kết luận số 81-KL/TW phù hợp với tình hình thực tế

của cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức chấp hành chính sách pháp luật về biến đổi khí hậu, môi trường

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Kết luận số 56- KL/TW ngày 23/8/2019 và Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình số 28-CTr/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021- 2025, trọng tâm là khu vực phía Tây sông Đáy và sông Nhuệ. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường theo xu thế chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế xanh, carbon thấp, kinh tế tuần hoàn, phục hồi hệ sinh thái; hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và trung hòa carbon.

Tăng cường giáo dục ý thức trách nhiệm cá nhân và cộng đồng trong phòng, tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên, môi trường; xây dựng lối sống thân thiện với môi trường cho mọi đối tượng, chấp hành tốt các chính sách pháp luật về đất đai; phát hiện, khuyến khích và nhân rộng các điển hình tốt. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh trong việc tuyên truyền chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát huy vai trò trung tâm, chủ thể của người dân, doanh nghiệp. Coi thích ứng với biến đổi khí hậu và thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” là thách thức, đồng thời cũng là cơ hội để phát triển bền vững, góp phần xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động hội nhập sâu rộng, thực chất.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thường xuyên quan tâm toàn diện, củng cố bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; triển khai đầy đủ, toàn diện các nội dung của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đất đai năm 2024, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Luật Thủy lợi và Luật Địa chất và

Khoáng sản khí có hiệu lực, huy động nguồn lực nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chiến lược, Chương trình của Quốc gia về phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật, phòng, chống tội phạm, xử lý nghiêm khắc vi phạm pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường; nâng cao vai trò, hiệu quả công tác phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

3. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng; tập trung nguồn lực giải quyết các nguy cơ cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, suy giảm các hệ sinh thái. Tích cực thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào các mô hình kinh tế tuần hoàn theo ngành, lĩnh vực, địa phương, ở từng cấp độ; chuyển mạnh sang phát triển và sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Có chính sách thu hút các dự án đầu tư xanh, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và tài nguyên.

4. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, tiếp tục xây dựng năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai

Căn cứ kịch bản về biến đổi khí hậu Quốc gia để cập nhật thường xuyên kịch bản, hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; tiếp tục nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu, đầu tư xây dựng các trạm quan trắc và cảnh báo trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, hỗ trợ di dời dân cư ra khỏi các vùng có nguy cơ cao khi xảy ra lũ, sạt lở bờ sông, sạt lở đất và các nguy cơ thiên tai khác; chú trọng công tác di dời, tái định cư cho người dân ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao.

Chủ động dự trữ nguồn lực cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và phát triển trở lại trạng thái bình thường cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường gây ra. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính của từng ngành, lĩnh vực, nhất là công nghiệp, năng lượng, xây dựng, giao thông, nông nghiệp.

5. Quan tâm đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật số về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản

Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác điều tra cơ bản tài nguyên, khoáng sản; chú trọng xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, bảo đảm đồng bộ, liên thông đáp ứng công tác quản lý nhà nước trên địa

bàn tỉnh. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là hoạt động khai thác khoáng sản khu vực Tây sông Đáy, khai thác cát sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản, đưa khu vực sau khai thác khoáng sản vào sử dụng hiệu quả.

Quan tâm, xây dựng hệ thống thông tin tài nguyên, hệ thống thông tin môi trường, nước và biến đổi khí hậu; xây dựng chương trình, đề án nhằm nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát, ứng phó về thiên tai và biến đổi khí hậu; phòng ngừa, ngăn chặn việc phát sinh các nguồn gây ô nhiễm môi trường. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất để tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng và tăng cường xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải, phát triển sản phẩm thân thiện với môi trường. Tăng cường trao quyền quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho cộng đồng; nhân rộng các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế xanh, kinh tế cacbon thấp.

6. Tăng cường nguồn lực cho công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, đặc biệt nguồn lực thực hiện Chương trình số 28-CTr/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, trọng tâm là khu vực phía Tây sông Đáy và sông Nhuệ, xử lý nước thải tại các khu đô thị, dân cư tập trung, cụm công nghiệp, làng nghề; cải tạo, phục hồi các lưu vực sông, hồ chứa, công trình thủy lợi bị ô nhiễm nghiêm trọng. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho hoạt động phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; phát triển ngành công nghiệp tái chế; đẩy mạnh xử lý kết hợp thu hồi năng lượng; giảm thiểu rác thải nhựa.

Huy động tối đa nguồn vốn hợp pháp trong và ngoài nước để thực hiện các chương trình, dự án bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường phối hợp với các cơ quan Trung ương, các địa phương trong việc xử lý ô nhiễm nước lưu vực sông Nhuệ; nâng cao chất lượng môi trường không khí ở các đô thị, khu vực đông dân cư. Bảo đảm cung cấp nước sạch cho nhân dân; bảo vệ, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên; đồng thời có biện pháp quản lý hiệu quả đa dạng sinh học; bảo vệ nghiêm ngặt các loại động vật hoang dã, đặc biệt các loại động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài di cư. Chủ động rà soát, bổ sung các phương án, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh và các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép các định hướng về ứng phó với

biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng Báo cáo chính trị trình đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương giai đoạn 2026 - 2030 về ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013, Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019, Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Tăng cường công tác giám sát và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành.

4. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vận động đoàn viên, hội viên phối hợp triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

- Chủ trì cùng với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các Ban xây dựng Đảng TW,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy,
đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đinh Thị Lụa